

Bản án số: 77/2020/HS-ST
Ngày: 16-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Vui**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Huỳnh Hồng**

Ông **Trần Công Thành**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông **Trần An Khương** – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Lý Thành Đ (tên gọi khác: Nhí Cẩm), sinh ngày 10/12/1998 tại huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: khóm 2, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn B (chết) và bà Lý Thị Kim H (chết);

Tiền án: 01

Vào ngày 22/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: 02

Vào ngày 19/3/2020 bị công an thị trấn Vũng Liêm xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc thắng thua bằng tiền” chưa chấp hành nộp phạt.

Vào ngày 19/5/2020 bị công an xã T, huyện Vũng Liêm xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 03/7/2020 đến nay có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo **Lý Thành Đ** có bà **Nguyễn Thị Hồng T** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Bị hại: Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Lê H*

Trú tại: số 83/32/5 Thoại Ngọc Hầu, phường Hoà Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Quang C** – chức vụ: Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Lê H.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Lê Quang C là anh **Nguyễn Huy B**, sinh năm 1984 – chức vụ: Cán bộ kỹ thuật Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Lê H (có mặt).

Trú tại: ấp P, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. **Nguyễn Thị Mỹ D**, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Trú tại: ấp N, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2. **Nguyễn Thị Mỹ H**, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Trú tại: ấp N, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

3. **Lê Thị T**, sinh năm 1961 (vắng mặt)

Trú tại: ấp N, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

4. **Nguyễn Nhật M**, sinh năm 1970 (vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: khóm 1, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

5. **Sơn Ngọc K**, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Trú tại: ấp N, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

6. **Nguyễn M H**, sinh năm 1984 (vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: ấp N, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

7. **Nguyễn Hồng N**, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Trú tại: ấp N, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

8. **Danh Thanh P**, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Trú tại: ấp N, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

9. **Lê Văn O**, sinh năm 2003 (có mặt)

Trú tại: ấp H, xã Đ, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

10. **Huỳnh Thị Đ**, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Trú tại: ấp H, xã Đ, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lý Thành Đ, sinh năm 1998, cư trú: khóm 2, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long là người đã có tiền án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 11/6/2020, Lý Thành Đ cùng với Lê Văn O, sinh năm 2003, cư trú: ấp H, xã Đ, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long đến khu vực Cổng Nàng Âm thuộc xã Đ, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long chơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô 63V4 - 1733 của O chở O về đến khu vực bên ngoài hàng rào trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Vũng Liêm, Đ gặp Danh Thanh P, sinh năm 1999, cư trú: ấp N, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long đang ngồi một mình trên ghế đá. Đ dừng xe lại rồi đi đến ngồi chung và nói chuyện với P, còn O vẫn ngồi trên xe bấm điện thoại. Trong lúc nói chuyện, Đ nảy sinh ý định lấy trộm xi măng ở công trình mở rộng công viên Vũng Liêm bán lấy tiền tiêu xài và mua chất ma túy để sử dụng nên Đ rủ P “gần đây có công trình xuống lấy xi măng bán”, P đồng ý. Đ đi lại rủ O “đi lấy trộm không”, O không đồng ý, Đ hỏi O “mượn xe đi công chuyện chút trả”, thì O đồng ý và đưa xe mô tô 63V4 - 1733 cho Đ mượn còn O đến ngồi trên ghế đá chờ Đ quay trở lại trả xe. Khi mượn được xe Đ đưa xe cho P điều khiển chở Đ đến khu vực cầu Hai Việt thuộc khóm 2, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long cách công trình mở rộng công viên Vũng Liêm khoảng 100 mét thì dừng lại. Đ kêu P ngồi trên xe mô tô chờ còn Đ đi bộ trên đường Phong Thới đến khu vực công trình mở rộng Công viên Vũng Liêm đến nơi để xi măng quan sát xung quanh thấy không ai trông giữ lén lút khiêng 04 (Bốn) bao xi măng hiệu PCB40 Hà Tiên 2- Cần T ra để cặp lề đường Phong Thới rồi gọi điện thoại kêu P điều khiển xe mô tô đến chở. P đến chở Đ cùng 04 (Bốn) bao xi măng đi trên đường Phong Thới thì bị lực lượng Công an thị trấn Vũng Liêm trên đường đi tuần tra phát hiện bắt giữ P cùng với tang vật, còn Đ chạy thoát. Lúc này, O nhìn thấy P bị bắt nên đi về nhà. Ngày 12/6/2020 khi Cơ quan Công an mời làm việc thì Đ đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 69/KL-HĐĐGTS, ngày 19/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũng Liêm xác định giá trị: 04 (Bốn) bao xi măng nhãn hiệu PCB40 Hà Tiên 2 - Cần Thơ có giá trị thành tiền (ngày 14/6/2020) là: 320.000đ (Ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Ngoài ra trong quá trình điều tra Đ còn khai nhận thực hiện 04 (bốn) vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất:

Vào khoảng 12 giờ ngày 19/5/2020, Đ vào nhà chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1978, cư trú: ấp N, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long lấy trộm 02 (Hai) micro dùng hát karaoke, 01 cuộn dây điện, tiếp tục vào nhà của chị Nguyễn Thị Mỹ H, lấy trộm 02 cuộn dây điện. Số tài sản trên Đ cho Sơn Ngọc K, sinh năm 1995, cư trú: ấp N, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long 02 (Hai) micro, còn các cuộn dây điện đem đốt để lấy lõi đồng bán thì bị lực lượng Công an xã T phát hiện lập biên bản và tạm giữ lõi dây đồng có trọng lượng là 3,9kg.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 70/KL-HĐĐGTS, ngày 23/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũng Liêm xác định giá trị: 02 (Hai) micro giá trị thành tiền (ngày 19/5/2020) là: 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng); 3,9kg lõi dây điện Hội đồng định giá tài sản không xác định giá trị.

Vụ thứ hai:

Vào khoảng 14 giờ ngày 10/6/2020, Đ vào nhà của chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1978, cư trú: ấp N, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long lấy trộm 01 đôi giày, 01 máy khoan điện, 01 nồi lẩu điện. Sau khi lấy trộm được tài sản Đ đem 01 máy khoan điện bán cho anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1984, cư trú: ấp N, xã T huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long với số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng); 01 đôi giày bán cho Nguyễn Hồng N, sinh năm 1994, cư trú: ấp N, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long với số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) và 01 nồi lẩu điện bán cho một người phụ nữ (không rõ họ tên địa chỉ) với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 70/KL-HĐĐGTS, ngày 23/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũng Liêm xác định giá trị: 01 (Một) đôi giày giá trị thành tiền (ngày 10/6/2020) là: 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng); 01 (Một) nồi lẩu điện giá trị thành tiền (ngày 10/6/2020) là: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); 01 (Một) máy khoan điện giá trị thành tiền (ngày 10/6/2020) là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Vụ thứ ba:

Vào khoảng 23 giờ ngày 10/6/2020, Đ vào nhà chị Lê Thị T, sinh năm 1961, cư trú: ấp N, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long lấy trộm một bình gas, loại bình 12kg kèm theo van gas đem về nhà cất giữ.

Ngày hôm sau Đ bán bình gas cho anh Nguyễn Nhật M được số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 70/KL-HĐĐGTS, ngày 23/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũng Liêm xác định giá trị: 01 (Một) bình gas, loại 12kg có kèm van gas, giá trị thành tiền là: 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng).

Vụ thứ tư:

Vào khoảng 16 giờ ngày 16/6/2020, Đ vào nhà chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1978, cư trú: ấp N, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long lấy trộm 01 bình gas, loại 12kg kèm theo van gas. Sau đó, Đ đem bình gas trả lại cho chị Th do Đ đã trộm trước đây, chị Th nghĩ bình gas của chị bị mất trộm trước đó là do Đ lấy trộm nên tiếp tục sử dụng không có ý kiến gì khác.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 70/KL-HĐĐGTS, ngày 23/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũng Liêm xác định giá trị: 01 (Một) bình gas, loại 12kg có kèm van gas, giá trị thành tiền (ngày 16/6/2020) là: 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thật thà khai báo hành vi phạm tội đã gây ra, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn.

Đối với Danh Thanh P vào đêm ngày 11/6/2020 rạng sáng 12/6/2020 cùng Đ đi lấy trộm 04 bao xi măng và Lê Văn O biết Đ mượn xe mô tô 63V4 - 1733 đi lấy trộm tài sản mà cho Đ mượn xe để đi lấy trộm tài sản. Do tài sản lấy trộm có giá trị dưới 2.000.000đ (Hai triệu đồng) và bản thân P, O không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi của P, O không đủ điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm đã xử phạt vi phạm hành chính đối với P và O.

Đối với Nguyễn Hồng N, Nguyễn Minh H, Sơn Ngọc K, Nguyễn Nhật M và Lê Thị Thủy không biết tài sản do Đ phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm không xử lý.

Đối với người phụ nữ (không rõ họ tên địa chỉ) đã mua nồi lẩu điện do Đ bán, hiện nay chưa làm việc được khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Hiện bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu xử lý.

Bản cáo trạng số: 79/CT-VKSHVL ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Lý Thành Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đề nghị:*

- Về trách nhiệm hình sự tuyên bố: Bị cáo Lý Thành Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Thành Đ có mức án từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại đã nhận lại tài sản xong không yêu cầu. Miễn xét.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Đ yêu cầu xin lại chiếc xe mô tô 63V4-1733 nhưng xe mô tô không khớp số máy số khung. Đề nghị tiếp tục giao cơ quan điều tra tạm giữ điều tra.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu trắng hiệu Mobistar.

Đối với xe mô tô 63V4-1733, số khung: RNRWH1UM91 109630, số máy: RNRHA152FMH109630 tiếp tục giao cơ quan điều tra tạm giữ điều tra.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

** Người bào chữa cho bị cáo Lý Thành Đ phát biểu quan điểm:*

Bị cáo tuổi đời còn trẻ, cha mẹ mất sớm, sống với bà ngoại đã lớn tuổi, hiện bà ngoại bị bệnh không còn sức khỏe để lao động. Bị cáo là người dân tộc, bị cáo thuộc hộ cận nghèo, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên cần xem xét chiều cô, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo có mức án dưới 09 (Chín) tháng tù.

- Án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 miễn cho bị cáo.

- Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu. Miễn xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét mức độ phạm tội của bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do ý thức xem thường pháp luật với động cơ tư lợi cá nhân nên vào đêm ngày 11/6/2020 rạng sáng ngày 12/6/2020 tại khóm 2, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long bị cáo Lý Thành Đ là người đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích cùng với Danh Thanh P đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 04 bao xi măng hiệu PCB40 Hà Tiên 2 – Cần Thơ của công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Lê H có giá trị là 320.000đ trái pháp luật.

Đối với Danh Thanh P đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Lý Thành Đ do chưa đủ điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vũng Liêm áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính và giáo dục là đủ.

Đối với Lê Văn O biết rõ đưa xe mô tô cho Đ để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, hành vi của O đã giúp cho Đ và P thực hiện hoàn thành việc lấy trộm, do chưa đủ điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với O nên cơ quan cảnh sát

điều tra công an huyện Vũng Liêm áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính và giáo dục là đủ.

Đối với Nguyễn Hồng N, Nguyễn Minh H, Sơn Ngọc K, Nguyễn Nhật M và Lê Thị T không biết tài sản do Đ phạm tội mà có nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý.

Ngoài ra bị cáo Lý Thành Đ còn thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản nêu trên, mỗi lần thực hiện hành vi lấy trộm tài sản chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lý Thành Đ.

[2] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo Lý Thành Đ là nguy hiểm cho xã hội, lén lút chiếm đoạt tài sản hợp pháp của người khác vốn được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, tạo ra sự lo ngại trong nhân dân không an tâm lao động sản xuất.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe có khả năng lao động để tạo ra đồng tiền chính đáng cho bản thân, ngược lại bị cáo không muốn tự mình lao động bằng chính công sức của mình để có được đồng tiền hợp pháp mà nhiều lần trộm cắp tài sản của người khác, để thỏa thích nhu cầu cá nhân.

Bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật mà vẫn thực hiện, thực hiện đến cùng với lỗi cố ý trực tiếp, xem thường pháp luật xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác. Do đó có đủ cơ sở khách quan để kết luận bị cáo Lý Thành Đ đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” như cáo trạng số 79/CT.VKS ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm là đúng người đúng tội đúng pháp luật. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà vi phạm”.

Bản thân bị cáo Lý Thành Đ có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản và 02 tiền sự về hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khi chấp hành xong hình phạt lẽ ra bị cáo Đ phải biết ăn năn hối cải nhận thức được hành động sai trái của mình nhưng bị cáo tiếp tục phạm tội. Bị cáo còn trẻ, có sức khỏe nên tìm cho mình một việc làm thích hợp để lo cho gia đình, lo cho cuộc sống và giúp ích cho xã hội, có ý thức chấp hành pháp luật cao. Nhưng bản thân bị

cáo vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, sử dụng ma túy mà bị cáo đã bắt chấp pháp luật, mặc dù tài sản mà bị cáo trộm được có giá trị không lớn nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây dư luận bất bình rất lớn trong nhân dân. Nên cần thiết phải xử lý bị cáo một mức án tù có thời hạn để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát, ý kiến của trợ giúp viên pháp lý là có căn cứ:

Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Thành Đ có tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc Khmer, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử có xem xét chiếu cố giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc Khmer.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Nhưng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu xử lý.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chiếc xe mô tô của bà Huỳnh Thị Đ là tài sản của bà Đ nên trả cho bà Huỳnh Thị Đ 01 xe mô tô 63V4-1733, số khung: RNRWH1UM91 109630, số máy: RNRHA152FMH109630.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu trắng hiệu Mobiistar.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lý Thành Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Xử phạt bị cáo Lý Thành Đ 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 03/7/2020.

- *Trách nhiệm dân sự*: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu xử lý. Miễn xét.

- *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả cho bà Huỳnh Thị Đ 01 xe mô tô 63V4-1733, số khung: RNRWH1UM91 109630, số máy: RNRHA152FMH109630.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu trắng hiệu Mobiistar.

Hiện vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 9 năm 2020.

- *Án phí hình sự sơ thẩm*: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện theo uỷ quyền của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Các đương sự;

Huỳnh Văn Vui